TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂY SƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG NLQ3 XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2023/HS-ST
Ngày: 15-03-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG NLQ3 XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thành Trọng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Trị và ông Phạm Quốc Việt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hưởng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Chi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 3 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Trần Đình L, sinh năm 1991 tại huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: khối 1, thị trấn Phú Phong, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: thợ hồ; trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần B (đã chết), và bà Vương Thị L, sinh năm 1948; vợ: Trương Phan Hồng N, sinh năm 1991; con: 02 người, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: xấu:

- Ngày 12/6/2013 bị UBND tỉnh Bình Định quyết định đưa vào cơ sở giáo dục trong thời hạn 18 tháng, chấp hành tại cơ sở giáo dục A1 từ ngày 27/6/2013 đến ngày 27/10/2014.

- Ngày 26/6/2013 bị Công an huyện Tây Sơn xử phạt hành chính số tiền 750.000đ về hành vi gây thương tích cho người khác. Đã chấp hành xong ngày 27/6/2013.

Bị cáo bị truy nã đến ngày 04/09/2022 ra đầu thú và bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tây Sơn từ ngày 04/09/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Quốc M, sinh năm 1993 tại huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: khối P, thị trấn P, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết), và bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1970; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: xấu: Ngày 24/07/2013 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xử phạt 12 tháng từ về tội cố ý gây thương tích quy định tại khoản 2 Điều 104 BLHS, tại bản án số: 148/2013/HSPT. Chấp hành xong bản án ngày 29/4/2014 (Đã xóa án tích).

Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Thạnh từ ngày 15/03/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Văn T (tên gọi khác: Ri), sinh năm 1998 tại huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh NLQ3; nơi cư trú: thôn T, xã V, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh NLQ3; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1971 và bà Cao Thị H, sinh năm 1970; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: tốt;

Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tây Sơn từ ngày 23/03/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Đình L: Ông Phùng Ngọc Quang, sinh năm 1958 – Văn phòng Luật sư Ngọc Quang (Vắng mặt - Đơn từ chối bào chữa).

Địa chỉ: 206 Phan Đình Phùng, thị trấn Phú Phong, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Quốc M: Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Định (có mặt).

- *Người bị hại*:

Trần Văn H, sinh năm 1983 (vắng mặt);

Trú tại: khối H, thị trấn P, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. NLQ1, sinh năm 1994 (vắng mặt);

Trú tại: khối H, thị trấn Phú Phong, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

2. NLQ2, sinh năm 1971 (vắng mặt);

3. NLQ3, sinh năm 1976 (vắng mặt);

Đồng trú tại: thôn Tứ Chánh, xã Vạn Bình, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa

- *Người làm chứng:*

1. NLC1, sinh năm 1973 (vắng mặt);

Trú tại: Khu vực 9, phường Đ, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

2. NLC2, sinh năm 1978 (vắng mặt);

3. NLC3, sinh năm 1980 (vắng mặt);

Đồng trú tại: 190 Q, thị trấn P, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

4. NCL4, sinh năm 2002 (có đơn vắng mặt);

Trú tại: thôn P, xã T, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

5. NCL5, sinh năm 1998 (có đơn vắng mặt);

Trú tại: xã N, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

6. NCL6, sinh năm 1969 (vắng mặt);

Trú tại: thôn Đ, xã V, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định.

7. NLC7, sinh năm 1968 (vắng mặt);

Trú tại: thôn Đ, thị trấn V, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2019, Nguyễn Anh T1 (SN: 1997), tên thường gọi là Tý Cá ở T, V, Vạn Ninh, Khánh Hòa được Dương T (SN: 1996) ở T, V, Khánh Hoag rủ ra Tây Sơn làm cho Nguyễn Văn L, tên thường gọi là Tý Linh ở P, T, Tây Sơn, Bình Định. Trong thời gian làm cho Tý Linh, T1 đã quen biết với Trần Đình L (SN: 1991), ở Khối 1, thị trấn P, Tây Sơn, Bình Định. Khoảng đầu tháng 12/2021 T1 điện thoại rủ Nguyễn Ngọc N (SN:1995), ở T, Đ, Vạn Ninh, Khánh Hòa và Nguyễn Văn T (SN:1998), ở T, V, Vạn Ninh, Khánh Hòa đến huyện Tây Sơn – Bình Định để làm ăn. Khi N, T đến Tây Sơn thì T1 dẫn N, T đến ở tại nhà L. Sau đó, trong một lần L tổ chức nhậu cùng với T1, N, T và Nguyễn Quốc M (SN: 1993) ở Khối P, thị trấn P, Tây Sơn, Bình Định thì L và M

kể lại sự việc trước đó đã bị một số đối tượng trên địa bàn chém gây thương tích. Cho rằng các đối tượng này là đàn em của Trần Văn H (SN: 1983) ở khối H, thị trấn P, Tây Sơn, Bình Định (tên thường gọi là Ba Tàu) nên L nhờ N, T, T1 đánh lại H để trả thù và hứa hẹn sẽ tìm việc làm, cho tiền tiêu xài. L đưa hình ảnh của H và một số đối tượng cho T1, N, T xem để đánh, tất cả đồng ý. Sau đó, T1 mua 03 con dao Thái Lan, dài khoảng 20cm có cán bằng nhựa màu vàng, lưỡi có mũi nhọn và đưa cho N, T mỗi người một con dao để mang theo sử dụng đánh H.

Khoảng 19 giờ ngày 09/12/2021, M điều khiển xe mô tô (Chưa rõ biển số) chở T1 đi dạo, khi đến trước quán cà phê Sinh Vật Cảnh thuộc Khối P, thị trấn P, Tây Sơn, Bình Định phát hiện xe ô tô của H đậu cạnh quán. Cả hai về nhà gặp L kể lại sự việc, L nói M quay lại kiểm tra nên M chở T quay lại quán cà phê Sinh vật cảnh, M đọc biển số xe của H cho L xác nhận, xong M chở T quay lại nhà L. Lúc này có L, N, T đang ở nhà và để sẵn hung khí là dao tự chế ở cổng nhà L. N, T1 lấy mỗi người một con dao thái lan đã dùng dây vải quấn một phần quanh lưỡi dao, để lộ phần mũi dài khoảng 3cm, mục đích để gây thương tích cho H. L nói T1 và N vào đánh H, T và M đứng ngoài cảnh giới. Sau đó, M điều khiển xe surius chở T, T1 điều khiển xe mô tô loại xe Ware biển số 77M2- 9959 chở Nguyên đến quán Sinh vật cảnh dừng xe cách quán khoảng 10m. M chỉ H cho N, T1 biết và đứng tại vị trí xe mô tô cùng T. T1 và N đi vào bên trong quán giả vờ xem cây cảnh để tiếp cận H. Lúc này, H đang ngồi uống cà phê với một người bạn. N ra phía sau bên trái H dùng dao đâm ngang 1 nhát vào hông trái của H, H dùng tay gạt làm rớt dao. H lùi lại sau thì bị T1 đứng sau lưng dùng dao đâm liên tiếp 2-3 nhát từ trên xuống vào người H. N lấy con dao dưới đất đến đối diện H đâm ngang liên tiếp 4-5 nhát vào người H. Bị đâm, H bỏ chạy vào quầy tính tiền, N và T1 đuổi theo nhưng được chủ quán ngăn cản nên N và T1 bỏ đi. M và T nghe tiếng ồn nên cầm dao chạy vào đến cổng phụ thấy N và T1 chạy ra, Nguyên hô rút nên cả nhóm ra đến vị trí xe mô tô. M chở Tuấn, T chở Nguyên chạy về hướng đông. Khi đi đến đoạn xã Tây Xuân, Tuấn gọi điện cho L nên L nói cả nhóm đi xuống TP. Quy Nhơn. Khi đến công viên (không rõ địa chỉ), N, T1, T, M lấy hung khí cất giấu và vào quán ven biển uống cà phê chờ L đến.

Khoảng 21 giờ cùng ngày, L cùng Võ Thanh V (SN: 1989 - tên thường gọi là Tý Minh Vương) ở P, T, Tây Sơn, Bình Định đi taxi đến gặp và rủ cả nhóm đi nhậu. Trong lúc nhậu, V đưa cho Tuấn số tiền 10.000.000 đồng. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, T1, N, T điều khiển hai xe mô tô trên về huyện Vạn Ninh, Khánh Hòa thuê phòng trọ sử dụng ma túy. L, V và M nhậu xong đi xe taxi (không rõ biển số) về lại Tây Sơn. Đến ngày 15/12/2021, do nghi ngờ T1 chỉ vị trí nhà mình cho nhóm H biết nên N đã dùng rựa chém T1 chết và chôn xác của T1 tại T, V, Vạn Ninh, Khánh Hòa. Ngày 21/12/2021, Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh Khánh Hòa đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can và Lệnh tạm giam đối với Nguyễn Ngọc N về tội Giết người.

Hậu quả: Hùng bị thương, cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Tây Sơn đến ngày 20/12/2021 thì xuất viện.

Theo bản kết luận số: 02/2022/PY-TgT, ngày 18/01/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định: Trần Văn H bị vết thương lóc da cơ vùng đỉnh thái dương trái lộ vòm sọ, đã khâu vết thương điều trị. Hiện vùng đỉnh thái dương trái vết thương để lại sẹo rõ, dính kích thước (8 x 3)cm; Vết thương vùng cơ delta phải gây đứt gân cơ delta đã khâu cơ, điều trị. Hiện vùng cơ delta phải để lại sẹo kích thước (2 x 0,2)cm; vết thương vùng cơ delta trái đã điều trị. Hiện mặt trước 1/3 duwis cẳng tay trái (theo thực tế giải phẩu) để sẹo kích thước (01 x 0,2)cm, vận động cổ tay bình thường. Các vết thương vùng lưng, xương bả vai hai bên đã điều trị. Hiện để sẹo: vai trái gồm 02 sẹo kích thước (06 x 2,5)cm và (05 x 0,4)cm, bả vai trái để lại sẹo kích thước (1,5 x 0,5)cm, bả vai phải để lại sẹo kích thước (1,5 x 0,5)cm. Tổn hại 16% sức khỏe.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 điện thoại di động iphone 6 plus của M; 01 điện thoại di động itel, loại bàn phím của L; 01 quần sọt jean màu xanh, 01 áo sơ mi màu xanh, 01 mãnh vải màu nâu bị cắt của Hùng.

Tại Bản cáo trạng số 48/CT – VKSTS ngày 14/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn đã truy tố các bị cáo Trần Đình L, Nguyễn Văn T và Nguyễn Quốc M về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Trần Đình L, Nguyễn Văn T và Nguyễn Quốc M phạm tội "Cố ý gây thương tích".

* Về hình phạt:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Đình L mức án từ 03 năm đến 04 năm tù.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc M mức án từ 02 năm đến 03 năm tù.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức án từ 02 năm đến 03 năm tù.

* Về dân sự: Các bị cáo Trần Đình L, Nguyễn Quốc M, Nguyễn Văn T đã thỏa thuận bồi thường xong cho bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ

luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu itel, loại bàn phím, màu xanh. Số IMEI 1: 352344200051163, số IMEI 2: 352344200051171, gắn sim số 0983272408 (trên sim có dãy số 8984048000300551609) của Trần Đình L vì liên quan đến việc phạm tội.

- Tuyên trả cho bị cáo Nguyễn Quốc M: 01 (một) điện thoại di động iphone 6 plus, vỏ màu bạc, mặt kính phía trước màn hình bị nứt vỡ ở góc phía dưới bên trái, vỏ mặt sau có nhiều vết xước (đã cũ, chưa kiểm tra chất lượng bên trong), màn hình bị hư không bật lên được của Nguyễn Quốc M, vì không liên quan đến việc phạm tội.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) quần sọt jean màu xanh, có dính dung dịch màu nâu; 01 (một) áo sơ mi màu xanh, có dính dung dịch màu nâu; 01 (một) mảnh áo sơ mi màu đà bị rách và có dính dung dịch màu nâu là vật chứng vụ án, không còn giá trị sử dụng.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/12/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn và Công an huyện Tây Sơn).

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Quốc M là bà Nguyễn Thị Hồng Thắm trình bày:

Thống nhất hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Quốc M phạm tội "Cố ý gây thương tích" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc M mức án từ 12 đến 18 tháng tù.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, không có ý kiến tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tây Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực

hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và Điều luật áp dụng:

[2.1] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện:

Xuất phát từ việc cho rằng nhóm của anh Trần Văn H ở khối H, thị trấn P, Tây Sơn, Bình Định đánh mình gây thương tích trước đó nên Trần Đình L đã khởi xướng, rủ rê Nguyễn Ngọc N, Nguyễn Văn T, Nguyễn Anh T1 đều không quen biết và mâu thuẫn gì với H và Nguyễn Quốc M đánh lại Hùng để trả thù, tất cả đều đồng ý.

Vào tối ngày 09/12/2021, M và Tuấn đi dạo phát hiện anh H đang uống cà phê với bạn tại quán Sinh vật cảnh thuộc khối P, thị trấn P, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định. M đã báo cho L biết, L nói M quay lại quán đó để xác nhận xe của H. Sau khi xác nhận đúng người ngồi trong quán là H nên khi M chở T quay về nhà L, L chuẩn bị dao tự chế, xe mô tô cho đồng phạm đi đánh H và nói Nvà T1 vào đánh, còn M và T đứng cảnh giới bên ngoài hỗ trợ. Khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày, M chở T cầm dao tự chế, T1 chở N cầm dao thái lan đi đánh H. Đến nơi cả nhóm dựng xe cách quán Sinh vật cảnh khoảng 10m, M và T đứng ngoài cổng để cảnh giới cho N và T1 vào đánh H. Lúc này, H đang ngồi uống cà phê với một người bạn trong quán. N ra phía sau bên trái Hdùng dao đâm ngang 01 nhát vào hông trái của H, H dùng tay gạt làm rớt dao. H lùi lại sau thì bị T1 đứng sau lưng dùng dao đâm liên tiếp 2-3 nhát từ trên xuống vào người H. N lấy con dao dưới đất đến đối diện Hđâm ngang liên tiếp 4-5 nhát vào người H. Bị đâm, H bỏ chạy vào quầy tính tiền của quán, N và T1 đuổi theo nhưng được chủ quán ngăn cản nên N và T1 bỏ đi. Hậu quả: anh Trần Văn H bị thương với tỷ lệ thương tật là 16 %.

[2.2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Trần Đình L, Nguyễn Quốc M và Nguyễn Văn T phạm tội "Cố ý gây thương tích" với 02 T tiết định khung là "*Dùng hung khí nguy hiểm*" và "*Có tính chất côn đồ*" được quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự với tỷ lệ thương tật của bị hại Trần Văn H là 16% nên đã phạm vào quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát

nhân dân huyện Tây Sơn truy tố là có căn cứ.

[3] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi của các bị cáo Trần Đình L, Nguyễn Văn T, Nguyễn Quốc M là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật mà còn gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, thể hiện tính chất côn đồ, xem thường sức khỏe, tính mạng của người khác, xem thường pháp luật. Do đó, cần xử phạt các bị cáo một mức án thật nghiêm khắc của khung hình phạt mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó:

- Bị cáo Trần Đình L thể hiện vai trò là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo khác và là người đưa phương tiện cho các bị cáo còn lại sử dụng đi gây thương tích cho người bị hại nên bị cáo L phải chịu hình phạt cao hơn các bị cáo khác.

- Các bị cáo Nguyễn Quốc M, Nguyễn Văn T có vai trò tham gia bàn bạc, giúp sức chở Nguyên, Tuấn và mang theo hung khí để hỗ trợ, cảnh giới trong quá trình gây thương tích cho bị hại Trần Văn Hùng. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo M thành khẩn khai báo, tích cực khai rõ hành vi phạm tội của mình và các đồng phạm khác trong quá trình giải quyết án nên mức hình phạt bị cáo M thấp hơn bị cáo T là phù hợp.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

[5.1] Về nhân thân: Các bị cáo Trần Đình L, Nguyễn Quốc M có nhân thân xấu; bị cáo Nguyễn Văn T có nhân thân tốt.

[5.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

[5.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Quốc M, Nguyễn Văn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; Riêng bị cáo Trần Đình L thì tại phiên tòa bị cáo L cũng đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo; bị cáo L đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường phần của bị cáo

và bồi thường thay cho các bị cáo M, T để khắc phục hậu quả xong cho người bị hại. Ngoài ra, sau khi phạm tội bị cáo L đã ra đầu thú, quá trình điều tra bị cáo L không thừa nhận hành vi phạm tội, tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo L thừa nhận hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo; bị cáo M có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn thuộc hộ nghèo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo M có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo M tích cực khai rõ hành vi phạm tội của mình và các đồng phạm khác trong quá trình giải quyết án nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo M dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Tuy nhiên, cũng cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về phần trách nhiệm dân sự và bồi thường thiệt hại:

Anh Trần Văn H yêu cầu bồi thường thiệt hại với tổng số tiền: **55.905.547đ**. Bao gồm các khoản bồi thường sau:

- Chi phí cấp cứu điều trị hợp lý tại bệnh viện (Có bảng kê chi phí khám, chữa bệnh nội trú hợp lệ): **8.005.547đ**.

- Tiền xe đi lại giám định tỷ lệ thương tật: 700.000 đồng x 2 lượt = **1.400.000đ**.

- Công người nuôi: 12 ngày x 300.000 đồng/ngày: **3.600.000đ**.

- Công lao động bị mất của anh Trần Văn Hùng (tính 12 ngày nằm viện): 12 ngày x 300.000 đồng/ngày = **3.600.000đ**.

- Khoản tổn thất tinh thần: tính bằng 20 lần mức lương cơ sở x 1.490.000đ = **29.800.000đ**.

- Chi phí điều trị thêm tại nhà: **9.500.000đ**.

Tổng cộng: **55.905.547**đ.

Tại phiên tòa: Bị cáo L tự nguyện bồi thường phần của bị cáo và bồi thường thay cho phần của các bị cáo M, T với tổng số tiền là **55.905.547đ** (Trong đó, phần của bị cáo L là 30.000.000đ; phần còn lại chia đôi cho các bị cáo M, T), bị cáo L không yêu cầu các bị cáo M, T bồi hoàn lại số tiền đã bồi thương thay phần cho các bị cáo M, T. Do đó, công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa các bị cáo Trần Đình L,

Nguyễn Quốc M, Nguyễn Văn T thỏa thuận bồi thường xong cho bị hại Trần Văn H với tổng số tiền là 55.905.547đ.

Các bị cáo L, M, T đã bồi thường xong cho người bị hại Trần Văn H.

Tuyên tạm giữ số tiền 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng*) mà bị cáo Trần Đình L đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002301 ngày 10/03/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn thu để đảm bảo thi hành án.

Tuyên tạm giữ số tiền 24.405.547đ (*Hai mươi bốn triệu bốn trăm lẻ năm nghìn năm trăm bốn mươi bảy đồng*) mà bị cáo Trần Đình L đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002303 ngày 15/03/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn thu để đảm bảo thi hành án.

Tuyên tạm giữ số tiền 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*) mà bị cáo Nguyễn Quốc M đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002302 ngày 14/03/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn thu để đảm bảo thi hành án.

[7] Về xử lý lý vật chứng:

- 01 (một) điện thoại di động iphone 6 plus, vỏ màu bạc, mặt kính phía trước màn hình bị nứt vỡ ở góc phía dưới bên trái, vỏ mặt sau có nhiều vết xước (đã cũ, chưa kiểm tra chất lượng bên trong), màn hình bị hư không bật lên được của Nguyễn Quốc M.

(Điện thoại được bỏ trong bì thư dán kín, trên bì thư có ghi: "BỘ CÔNG AN – VIỆN KHOA HỌC HÌNH SỰ; Số: 673/KL-KTHS (mẫu vật), đóng 02 dấu tròn của "Viện khoa học hình sự - Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng" có chữ ký và chữ viết ghi họ tên: Dương Văn T, Trần Nam D, Trần Trung T).

Điện thoại này không liên quan đến việc phạm tội nên tuyên trả cho bị cáo M.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu itel, loại bàn phím, màu xanh. Số IMEI 1: 352344200051163, số IMEI 2: 352344200051171, gắn sim số 0983272408 (trên sim có dãy số 8984048000300551609) của Trần Đình L.

(Điện thoại được bỏ trong bì thư dán kín, trên bì thư có ghi: "BỘ CÔNG AN – VIỆN KHOA HỌC HÌNH SỰ; Số: 914/KL-KTHS (mẫu vật), đóng 02 dấu tròn của "Viện khoa học hình sự - Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng" có chữ ký và chữ viết ghi họ tên: Dương Văn T, Trần Nam D).

Đây là vật chứng vụ án, sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước là phù hợp với Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại thời điểm giao nhận vật chứng, hai bì thư nêu trên đã được dán kín và đóng dấu giáp lai trên bì thư nên không kiểm tra chất lượng bên trong.

- 01 (một) quần sọt jean màu xanh, có dính dung dịch màu nâu; 01 (một) áo sơ mi màu xanh, có dính dung dịch màu nâu; 01 (một) mảnh áo sơ mi màu đà bị rách và có dính dung dịch màu nâu. Đây là vật chứng vụ án không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp với Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Trần Đình L, Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo Nguyễn Quốc M được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm (vì là hộ nghèo).

[9] Đối với bị can Nguyễn Ngọc N là bị can trong vụ án "Giết người" do cơ quan CSĐT Công an tỉnh Khánh Hòa thụ lý. Ngày 02/08/2022 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa có Quyết định số 01/QĐ áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh. Ngày 15/10/2022 cơ quan CSĐT Công an huyện Tây Sơn đã Quyết định tách vụ án số 02/QĐ, Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự số 26/QĐ và Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can đối với Nguyễn Ngọc N để xử lý sau. Đối với Nguyễn Anh T1 sau khi gây án đã chết.

[10] Đối với Võ Thanh V có hành vi đưa 10 triệu cho Nguyễn Anh T1 sau khi các bị cáo gây thương tích cho Trần Văn Hnhưng tài liệu chứng cứ đã thu thập không có đủ căn cứ xác định V có đồng phạm với các bị cáo. Bản thân V không thừa nhận có liên quan đến vụ án nên không có đủ tài liệu chứng cứ để xử lý đối với Vương.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Trần Đình L, Nguyễn Văn T và Nguyễn Quốc M phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt:

2.1 Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Đình L 30 *(Ba mươi)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/09/2022.

2.2 Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc M 18 *(Mười tám)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 15/03/2022.

2.3 Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 24 *(Hai mươi bốn)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 23/03/2022.

3. Về phần trách nhiệm dân sự: Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa các bị cáo: Trần Đình L, Nguyễn Quốc M, Nguyễn Văn T đã thỏa thuận bồi thường xong cho bị hại Trần Văn H với tổng số tiền là 55.905.547đ (*Năm mươi lăm triệu chín trăm lẻ năm nghìn năm trăm bốn mươi bảy đồng*) nên miễn xét.

Tuyên tạm giữ số tiền 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng*) mà bị cáo Trần Đình L đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002301 ngày 10/03/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn thu để đảm bảo thi hành án.

Tuyên tạm giữ số tiền 24.405.547đ (*Hai mươi bốn triệu bốn trăm lẻ năm nghìn năm trăm bốn mươi bảy đồng*) mà bị cáo Trần Đình L đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002303 ngày 15/03/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn thu để đảm bảo thi hành án.

Tuyên tạm giữ số tiền 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*) mà bị cáo Nguyễn Quốc M đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002302 ngày 14/03/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn thu để đảm bảo thi hành án.

Các bị cáo Trần Đình L, Nguyễn Quốc M, Nguyễn Văn T đã bồi thường xong cho người bị hại Trần Văn H.

4. Về xử lý lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

4.1 Tịch thu sung quỹ nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu itel, loại bàn phím, màu xanh. Số IMEI 1: 352344200051163, số IMEI 2: 352344200051171, gắn sim số 0983272408 (trên sim có dãy số 8984048000300551609) của Trần Đình L.

(Điện thoại được bỏ trong bì thư dán kín, trên bì thư có ghi: "BỘ CÔNG AN – VIỆN KHOA HỌC HÌNH SỰ; Số: 914/KL-KTHS (mẫu vật), đóng 02 dấu tròn của "Viện khoa học hình sự - Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng" có chữ ký và chữ viết ghi họ tên: Dương Văn T, Trần Nam D).

Tại thời điểm giao nhận vật chứng, bì thư nêu trên đã được dán kín và đóng dấu giáp lai trên bì thư nên không kiểm tra chất lượng bên trong.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/12/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn và Công an huyện Tây Sơn).

4.2 Tuyên trả cho bị cáo Nguyễn Quốc M: 01 (một) điện thoại di động iphone 6 plus, vỏ màu bạc, mặt kính phía trước màn hình bị nứt vỡ ở góc phía dưới bên trái, vỏ mặt sau có nhiều vết xước (đã cũ, chưa kiểm tra chất lượng bên trong), màn hình bị hư không bật lên được của Nguyễn Quốc M.

(Điện thoại được bỏ trong bì thư dán kín, trên bì thư có ghi: "BỘ CÔNG AN – VIỆN KHOA HỌC HÌNH SỰ; Số: 673/KL-KTHS (mẫu vật), đóng 02 dấu tròn của "Viện khoa học hình sự - Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng" có chữ ký và chữ viết ghi họ tên: Dương Văn T, Trần Nam D, Trần Trung T).

Tại thời điểm giao nhận vật chứng, bì thư nêu trên đã được dán kín và đóng dấu giáp lai trên bì thư nên không kiểm tra chất lượng bên trong.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/12/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn và Công an huyện Tây Sơn).

4.3 Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) quần sọt jean màu xanh, có dính dung dịch màu nâu; 01 (một) áo sơ mi màu xanh, có dính dung dịch màu nâu; 01 (một) mảnh áo sơ mi màu đà bị rách và có dính dung dịch màu nâu.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/12/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn và Công an huyện Tây Sơn).

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Các bị cáo Trần Đình L, Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng;

- Bị cáo Nguyễn Quốc M được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm (vì là hộ nghèo).

6. Về quyền kháng cáo: Báo cho các bị cáo và đương sự biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

7. Quyền và nghĩa vụ thi hành án:

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Tây Sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tây Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Tây Sơn;
- Chi cục THADS huyện Tây Sơn;
- Bị cáo; bị hại;
- Đương sự vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã kí)

Phan Thành Trọng